**TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH KHOA CHÚ**

**2014**

**Tập 308 (Hồi thứ tư)**

**Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư**

**Chuyển ngữ: Minh Tâm**

**Thời gian: 14. 02 . 2016**

**Địa điểm: Tịnh Tông Học Viện Úc Châu**

Chư vị Pháp sư, chư vị đồng học, chào mọi người, mời mọi người ngồi xuống, mời ngồi. Mời mọi người cùng tôi quy y tam Bảo: “A xà lê tồn niệm, ngã đệ tử Diệu Âm, thỉ tùng kim nhật, nãi chí mệnh tồn, quy y Phật Đà, lưỡng túc trung tôn, quy y Đạt Mạ, ly dục trung tôn, quy y Tăng già, chư chúng trung tôn” (3 lần)

Mời xem Đại Kinh Khóa Chú, trang 737, xem từ hàng thứ ba, “Phát tâm chuyên niệm” của Khoa Chú. Mời xem kinh văn:

“Phát bồ đề tâm. Nhất hướng chuyên niệm. A Di Đà Phật.”

Hôm nay, đoạn kinh văn này mà chúng ta cùng nhau học tập, là một đoạn quan trọng nhất của toàn bộ kinh. Hôm nay ở nơi này học tập hiếm có gặp được. Phía trước nói chánh báo, y báo của Thế giới Cực Lạc, ba loại trang nghiêm, Phật trang nghiêm, Bồ Tát trang nghiêm, quốc độ trang nghiêm, cũng chính là môi trường sinh hoạt, môi trường học tập, mười phương pháp giới không thể so sánh được. Chúng ta biết rồi, không hoài nghi nữa, chân chánh phát nguyện cầu sanh Tịnh độ, nguyện này phát thế nào, làm thế nào cầu sanh? Đây là kinh văn then chốt nhất của toàn kinh. Phật ở nơi này nói với chúng ta, Phật Bổn sư Thích Ca Mâu Ni dạy chúng ta phát tâm chuyên niệm. Bồ đề tâm phát thế nào, chuyên niệm niệm ra sao, kinh văn rất đơn giản, chỉ tám chữ này, thêm vào một câu phía dưới, cũng không hơn mười hai chữ.

Chúng ta xem Chú giải của Niệm lão, “Phát bồ đề tâm, nhất hướng chuyên niệm, A Di Đà Phật”, “thử vi toàn kinh chi cương tông, dĩ tường luận ư minh tông chương hĩ”. Phía trước tường tận nói qua, thời gian rất lâu rồi, tôi nhớ hai năm trước, câu nói này là tổng cương của toàn kinh, cũng chính là tông chỉ của Tịnh Độ tông, nòng cốt then chốt quan trọng nhất. Niệm lão nêu “ A Di Đà yếu giải” của đại sư Ngẫu Ích nói với chúng ta, “Di Đà yếu giải dĩ tín nguyện trì danh Tiểu Bổn chi tông”, tiểu bổn A Di Đà Kinh, lúc đại sư Ngẫu Ích chú giải A Di Đà Kinh nói chúng ta biết, bộ kinh này là lấy tín, nguyện, trì danh làm tông chỉ của giáo học. Tông là gì? Tông có ba ý nghĩa, chủ yếu, quan trọng, tôn sùng. Điều chủ yếu của Di Đà Kinh nói cái gì? Điều quan trọng là nói cái gì? Điều cao quý vô thượng là cái gì? Là tín nguyện trì danh, tín nguyện chính là phát bồ đề tâm nói ở đây, trì danh chính là nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật, một ý nghĩa. “Bổn chú tắc dĩ (Chú Giải của Vô Lượng Thọ Kinh) phát bồ đề tâm nhất hướng chuyên niệm vi tông”, đại bổn tiểu bổn tông chỉ tương đồng, không có hai dạng. Tín nguyện chính là tam tâm trong Quán Kinh. Phát bồ đề tâm, bồ đề tâm là tâm gì? Thứ nhất chí thành tâm, thứ hai thâm tâm, thứ ba hồi hướng phát nguyện tâm. Bồ đề tâm, chúng ta tự mình phải hỏi xem, chúng ta phát rồi chưa? Phía dưới Niệm lão nói tiếp, tín nguyện chính là tam tâm nói trong Quán Kinh. Văn tự dùng trong đại bổn càng đơn giản. Tam tâm, thứ nhất chí thành tâm, thứ hai thâm tâm, thứ ba hồi hướng phát nguyện tâm. Cái gì là chí thành tâm, căn cứ “ Tứ thiếp sớ”, Tứ Thiếp Sớ là đại sư Trí Giả tông Thiên Thai viết ra, ngài giải thích chí thành tâm cho chúng ta, “chí thành tâm giả, chân thật tâm dã”. Tất cả pháp thế xuất thế gian, đều dùng chí thành tâm mới có thể có được. Chúng ta học Phật học được mấy mươi năm, có được gì? Đây là cầu từ trên căn bản. Trong kinh giáo nói với chúng ta, chúng ta không có được. Chúng ta đọc được rất thạo, chúng ta nói được mặt nào cũng là đạo, không có thực hiện. Chúng ta dùng tâm nào? Vọng tưởng, tạp niệm, phân biệt, chấp trước, chúng ta dùng là cái tâm này. Cái tâm này là tâm gì? Tâm phàm phu sáu đường, học tập kinh giáo của Phật Bồ Tát cũng không thể thoát ly luân hồi sáu đường. Tại sao? Chúng ta dùng là tâm luân hồi, tâm luân hồi chính là tâm sanh diệt, chính là ý niệm, chư vị xem niệm đầu sanh niệm sau diệt, một niệm tiếp theo một niệm, ngày đêm không gián đoạn, buổi tối nằm mơ nó vẫn đang tạo nghiệp, chúng ta dùng là cái tâm này. Dùng cái tâm này, cầu Phật pháp đại thừa không tương ưng, cầu Phật pháp tiểu thừa cũng không tương ưng. Phật giáo truyền đến Trung Quốc chủ yếu là đại thừa, kinh tiểu thừa cũng truyền đến, người học tập rất ít. Tứ A Hàm trong “ Đại Tạng Kinh”, kinh tiểu thừa. Năm xưa đại sư Chương Gia nói với tôi, kinh tiểu thừa trong Đại Tạng kinh của Trung Quốc, đối chiếu, so sánh với kinh tiểu thừa Nam truyền Ba Lợi Văn, đại khái của Nam Truyền nhiều hơn của chúng ta năm mươi mấy bộ. Chư vị phải biết rằng, hơn ba ngàn bộ kinh chỉ nhiều hơn năm mươi mấy bộ, có thể nói kinh tiểu thừa toàn bộ đã truyền đến Trung Quốc rồi, rơi sót không nhiều. Đại thừa Phật pháp toàn bộ truyền đến Trung Quốc rồi, Nam truyền Phật giáo không có kinh Đại thừa, Ấn Độ cũng không có, đại thừa toàn bộ nhổ trồng đến Trung Quốc rồi. Lịch đại có người thành tựu không ít, người xuất gia, tỳ kheo, tỳ kheo ni, người tại gia, ưu bà tắc, ưu bà di, mãi cho đến cuối thế kỷ trước vẫn còn. Pháp sư Hải Hiền của xuất gia, chúng ta chưa gặp mặt qua, nghe nói, điều này là nghe nói không phải là giả, là thật. Còn có hay không? Tôi tin tưởng có, chúng ta không biết những người chân chánh tu hành, người thành tựu, tâm không có danh văn lợi dưỡng, họ không cần phải tuyên dương, lặng lẽ làm ra cho người hữu duyên nhìn thấy. Người nào là người hữu duyên? Dùng cùng một cái tâm với Phật Bồ tát là người hữu duyên, cái tâm này chính là bồ đề tâm nói ở đây. Thể của bồ đề tâm, căn của bồ đề tâm, chính là chân thành, ở đây nói chí thành, chân thành đến cực điểm gọi chí thành, cũng chính là tâm chân thực, chân tâm, không phải vọng tâm. Chân tâm là dạng gì?Người minh tâm kiến tánh liền thấy được, liền tìm nó trở về, liền đem nó ứng dụng trong cuộc sống thường ngày, trong công việc, gia đình, sự nghiệp, xã hội, xử sự đãi nhân tiếp vật dùng được cả. Chân, không phải giả; thực, không phải hư vọng, gọi chân thực. Cách giải thích này vẫn là không dễ thể hội. Cách giải thích trong Tứ Thư tôi cảm thấy rất hay, nói “ thành ý”, thành ý là ý nghĩa gì? Không tự gạt mình đó, không lừa gạt chính mình, đây chính là chân thực. Người bình thường rất dễ lừa gạt chính mình, lừa gạt chính mình thành thói quen rồi, họ không có cảm giác, đây là nguyên nhân gì? Từ nhỏ không ai dạy. Tôi tính ra là khá may mắn, đuổi kịp chuyến xe cuối cùng, chuyến xe sau cùng của văn hóa truyền thống. Thời gian quá ngắn, không đến một năm, chỉ có bảy tám tháng, về sau thì không có nữa. Lúc đó là mấy tuổi? Lúc sáu, bảy tuổi, bây giờ có ấn tượng mơ hồ, thêm cũng không thấy được rồi. Em trai tôi nhỏ hơn tôi sáu tuổi, cậu ấy thì hoàn toàn không biết, ngay cả ấn tượng mơ hồ cũng không có. Thời những năm đầu Dân Quốc, sau khi chiến tranh Trung Nhật bùng nổ, chúng tôi những người này trải qua cuộc sống lưu lạc, lánh nạn, người Nhật Bản truy đuổi phía sau, chúng tôi chạy phía trước, tiếng súng máy đều nghe thấy, chúng tôi đã trải qua ngày tháng như thế. Lúc bấy giờ không khí truyền thống Trung Quốc, có, người dạy học không có, giống như tư thục loại trường học này không có rồi. Tôi ở tư thục truyền thống học đại khái chỉ bảy, tám tháng, về sau chế độ giáo dục đổi rồi, chính phủ mở trường học ngắn hạn ở nông thôn, hai năm tốt nghiệp, biên soạn chương trình dạy học mới, sách giáo khoa của tư thục ngàn trăm năm truyền lại không dùng nữa, những sách giáo khoa này chính là cái gọi là Tam Tự Kinh, Bách Gia Tánh, Thiên Tự Văn, buộc sửa giáo trình. Cư sĩ Nhân Duyên Sanh đem sách giáo khoa trong tư thục trước đây hội tập lại đại khái có 10, 20 loại, in thành một bộ sách, có bảy tập, tên gọi chung là “Truyền Thống Văn Hóa Căn chi Căn”, căn bổn của căn bổn. Chúng tôi hiện tại hy vọng có thể khôi phục Hán học, giáo trình dạy cái gì? Chính là đem kiến thức xưa cả thảy lấy ra dạy. Giáo trình mới có cần biên soạn không? Không cần biên soạn đâu, chúng ta có biên soạn thế nào cũng biên soạn không bằng cổ nhân. Tại sao? Cổ nhân dùng chí thành tâm, chúng ta ngày nay dùng vọng tâm. Trong chí thành tâm không có thị phi, không có thiện ác, không có hư ngụy, giảng sâu bên trong, nó không có khởi tâm động niệm, bên ngoài có cảm, tự nhiên có ứng, cái ứng này không thông qua suy sét, suy sét là vọng tâm, chính là nói họ không có phân biệt, không có chấp trước, chư vị hỏi, họ trực tiếp liền trả lời chư vị. Hiện nay học Phật khó, niệm Phật không thể vãng sanh, nguyên nhân gì? Chính là không có phát bồ đề tâm, nhất hướng chuyên niệm là giả không phải là thật, Phật hiệu thường thường thất lạc, thường thường quên mất, vọng niệm thời thời khắc khắc hiện tiền, sanh phiền não không sanh trí tuệ, cho nên người niệm Phật nhiều, người vãng sanh ít, đạo lý ở chỗ này. Khởi tâm động niệm đều là đặt sự thiệt hơn của chính mình ở vị trí hàng đầu, ở chỗ tôi có điểm tốt hay không, ở chỗ tôi có bị tổn hại hay không, họ cân nhắc đến điều này. Mỗi người đều suy nghĩ đến lợi hại được mất của chính mình, sự nghiệp làm sao có thể thành công? Cho dù thành công, chư vị quan sát tỉ mỉ xem, là nhất thời, là ngắn ngủi, chịu không nổi khảo nghiệm, chịu không nổi ảnh hưởng nếp sống xã hội, tự mình không làm chủ được. Cổ nhân tận tình khuyên nhủ, dạy chúng ta gia hòa vạn sự hưng! Không hòa, cho nên không thể có thành tựu. Nơi không hòa, sự lựa chọn của tôi chính là rời khỏi, không rời khỏi, định lực của chúng tôi có hạn, định lực không thật sâu, không thể không bị ảnh hưởng; định tuệ không đủ, chỉ có tìm thâm sơn, tìm nơi không dấu chân người, một môi trường tốt giúp đỡ chúng tôi tu hành.

Đạo tràng người đông, người đông thị phi nhiều, thị phi nhiều thì chư vị không thể không bị ảnh hưởng, không bị ảnh hưởng là người có công phu, có định có tuệ. Thời cận đại có định có tuệ, chúng ta học lão Hòa thượng Hải Hiền, ngài định tuệ đầy đủ. Một đời sống ở một cái miếu nhỏ, lều tranh, cũng có bốn, năm người cùng ở với nhau, bốn, năm người không nhất định là tu cùng một pháp môn. Những trưởng lão này đều làm ra tấm gương cho chúng ta, mỗi người tu pháp môn của mỗi người, Pháp môn không giống nhau, kinh điển y chiếu không giống nhau, có thể cùng nhau hòa mục tương xứ, tôn trọng lẫn nhau, tôn kính lẫn nhau, khó đó! Ca ngợi lẫn nhau, không có phê bình. Thời gian tu hành không ngắn, cùng nhau cộng tu có năm, sáu năm, mỗi một người đều có thành tựu. Các ngài tổng cộng bốn người, đều có thành tựu, có vị tu thiền, có vị tu tịnh, có vị tu giáo, có vị tu mật, đều là pháp môn mà Phật Thích Ca Mâu Ni truyền để lại, hiểu được đạo lý này, tâm cung kính liền sanh khởi lên; không rõ đạo lý này, cái pháp môn này của tôi thù thắng, bạn không bằng tôi, so bì cao thấp lẫn nhau, vậy thì hỏng rồi, toàn bộ công phu bỏ hết, làm sao chư vị có thể thành tựu?

Lần này hiếm có, tôi ở Hồng Kông nghe mọi người nói muốn mở trường, đây là kỳ vọng bao nhiêu năm của tôi, chính là tôn giáo trở về giáo dục. Phải biết rằng, Phật Thích Ca Mâu Ni còn tại thế vì chúng ta thị hiện là mở trường, Ngài, lão nhân gia vì chúng ta thị hiện, biểu diễn, 30 tuổi đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh, dưới cây bồ đề. Sau khi khai ngộ, ngài liền dạy học ở vườn Lộc Uyển, những người chí thân của Ngài, Kiều Trần Như năm tỳ kheo này, đều có quan hệ với Ngài, không phải nhánh bên cha, chính là một nhánh bên mẹ, cùng với họ, cũng là bảo vệ họ, tính luôn bản thân Phật Thích Ca Mâu Ni, sáu người. Cho nên tìm năm người này trở về. Họ tự mình giữ giới, đắc định, khai tuệ, đem việc khai tuệ của Ngài báo cáo cho họ, điều này chính là bắt đầu dạy học rồi. Lúc bắt đầu dạy đó là tiểu học, giảng cái gì? A Hàm, thời 12 năm, đây là tiểu học, Phật Thích Ca Mâu Ni mở lớp tiểu học dạy 12 năm. 12 năm những người này nâng cao rồi, rễ của tiểu học cắm xuống rồi, nâng cao lên thì mở trung học, trường học dây chuyền, trung học giảng Phương Đẳng, Phương Đẳng giảng 8 năm. Tiếp tục nâng lên giảng Bát Nhã, Bát Nhã là đại học, Bát Nhã là một bộ kinh điển giảng chủ yếu của Phật Thích Ca Mâu Ni, kinh đại thừa, trí tuệ, chân thực trí tuệ. Chân thực trí tuệ từ đâu đến? Từ chân thực tâm lưu xuất ra. Trong vọng tâm lưu xuất ra là phiền não, là tập khí, mà cái tập khí này là tập khí từ vô thỉ kiếp đến nay, không phải một đời này, đời đời kiếp kiếp, thâm căn cố đế, không có trí tuệ thì tập khí không chuyển trở lại được. Duy chỉ trí tuệ quán chiếu, chiếu vỡ tập khí, biết rằng đồ vật này là giả, không phải thật, mới có thể buông bỏ nó. Tập khí thông thường nói 5 loại, tham, sân, si, mạn, nghi. Mạn là kiêu mạn, nghi là hoài nghi, năm loại tập khí này là từ vô thỉ kiếp tích lũy lại, một đời nghiêm trọng hơn một đời, dùng câu nói thời nay của chúng ta có thể nói, tập khí này một năm nghiêm trọng hơn một năm. Kiến tư phiền não tập khí đoạn rồi thì mới chứng A la hán, mới siêu vượt luân hồi sáu đường, chư vị thì biết khó, thực tế quá khó! Phật A Di Đà từ bi, nghĩ ra một pháp môn cứu độ những chúng sanh khổ nạn này, đơn giản dễ dàng thành tựu, đó chính là Tịnh độ tông. Tịnh độ tông là Phật A Di Đà xây dựng, chúng ta dựa vào đại nguyện đại hạnh của Phật A Di Đà, học tập Ngài lão nhân gia, thật dễ dàng. Thật dễ dàng, cũng thật không dễ dàng! Không dễ dàng là cái gì? Không dễ dàng chính là phiền não của chư vị đang quấy nhiễu; dễ dàng là chỉ cần chư vị không bị phiền não quấy nhiễu, chư vị tự mình có thể làm chủ, chư vị trong một đời này quyết định đắc sanh, đó gọi chân tín. Chữ “chân” này của chân tín quan trọng, tín của chúng ta đều không phải chân tín, tại sao? Chúng ta vẫn còn tham luyến cái thế giới này, vẫn không chịu buông bỏ, phiền não tập khí vô cùng sâu nặng, chỉ có thể nói là kết cái duyên với Phật A Di Đà, kiếp sau tái sanh gặp được rồi lại tu tiếp. Kiếp sau tái sanh đợi bao lâu, vậy phải tự hỏi, tự mình nếu như tâm hạnh bất thiện, dục vọng cái quan niệm này rất mạnh, cống cao ngã mạn, không coi ai ra gì, luôn cho mình là đúng, những phiền não tập khí này kéo chư vị đến ba đường. Một khi đến ba đường, bất kể là súc sanh hay ngạ quỷ, địa ngục thì không cần nói rồi, trên kinh Phật nói chúng ta biết (Phật không nói lời giả dối, cũng không biết hù dọa chúng ta, Phật nói lời thành thật), ba đường một khi đọa năm ngàn kiếp. Chúng ta thân người mất đi rồi, lần sau được thân nữa cần bao lâu? Sau năm ngàn kiếp, phiền phức quá lớn rồi! Hoàn cảnh như vậy, chúng ta độ không nổi chúng sanh rồi, Phật Bồ Tát cũng hết cách, chúng ta dựa vào cái gì? Điều quan trọng nhất là tự độ. Chúng ta làm thế nào thật sự có thể làm được việc vãng sanh Thế giới Cực Lạc? Vãng sanh Thế giới Cực Lạc dễ dàng, chỉ cần chư vị có thể buông bỏ, vạn duyên buông bỏ. Buông bỏ từ nơi nào? Buông bỏ từ khởi tâm động niệm, mắt thấy sắc, tai nghe tiếng, mũi ngữi hương, sáu căn tiếp xúc cảnh giới sáu trần không khởi tâm không động niệm. Khó! Chư vị đi thử nghiệm xem. Thật sự làm được không khởi tâm không động niệm, thành Phật rồi, Pháp thân Bồ tát, thì chư vị hồi quy tự tánh, không khởi tâm không động niệm hồi quy tự tánh. Khởi tâm động niệm là a lại da, là vọng tâm, đó là luân hồi sáu đường, khởi tâm động niệm trong luân hồi sáu đường. Không khởi tâm không động niệm thành Phật; khởi tâm động niệm, không có phân biệt chấp trước là Bồ tát. Chúng ta khởi tâm động niệm, tiếp theo thì phân biệt chấp trước, thì tạo nghiệp, tạo nghiệp gì? Nghiệp luân hồi, nghiệp thiện ba đường thiện, nghiệp ác ba đường ác, ba đường thiện, ba đường ác cả thảy ra không được luân hồi sáu đường, chính là việc như vậy. Chư vị nếu thật sự biết, làm rõ ràng rồi, sợ hãi. Mới biết Di Đà pháp môn này, tín nguyện trì danh, pháp môn này diệu, cao! Pháp môn này có thể cứu chúng ta, có thể cứu tất cả chúng sanh, trên độ đẳng giác Bồ tát, dưới độ chúng sanh a tỳ địa ngục. Chỉ cần chư vị có thể tin, chỉ cần chư vị nguyện sanh, chỉ cần chư vị chịu niệm câu A Di Đà Phật này, một câu A Di Đà Phật này niệm đến cùng, đừng đổi đề mục nữa. Cuối đời của lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, sau cùng có một lần giảng giải Tịnh Tu Tiệp Yếu của Liên Công lão Hòa thượng biên soạn cho các đồng học, chính là bản khóa tụng của tu Tịnh độ đơn giản nhất, chỉ có 32 bái. Trong 32 bái là bái những gì? Liên Công nói rất rõ ràng, thế nhưng chúng ta những người mới học xem không hiểu, Niệm lão đã giải thích giảng giải cuốn đó, truyền thụ xuống. Giảng được rất tường tận, chính là quyển sách này, Tịnh Tu Tiệp Yếu Báo Ân Đàm, phân lượng chư vị xem ra không ít. Bộ sách này chúng ta phải đối xử như là Kinh Vô Lượng Thọ, giá trị của cuốn đó là ngang bằng với Kinh Vô Lượng Thọ, hoàn toàn căn cứ vào Kinh Vô Lượng Thọ, một cách giới thiệu đơn giản nhất của Vô Lượng Thọ. Chúng ta muốn học sách này, phải nghe bao nhiêu lần? Tôi khuyên mọi người ít nhất phải niệm một ngàn lần, chư vị niệm một ngàn lần chư vị liền lão thật rồi, chư vị liền nghe lời rồi, chư vị liền có thể thật làm. Làm sao có thể làm được lão thật, nghe lời, thật làm? Quyển sách này niệm một ngàn lần, một cách tự nhiên lão thật rồi. Tại sao? Chư vị có được Phật A Di Đà gia trì, chư vị thật sự có thể thông đạt toàn bộ Phật Pháp rồi, Phật Thích Ca Mâu Ni 49 năm làm những gì, toàn bộ biết rồi, đó là đại cương Phật học, khái luận Phật học của tiểu bổn, chư vị sẽ quyết một lòng lựa chọn tín nguyện trì danh, vãng sanh Tịnh Độ, chư vị cũng chắc chắn đắc sanh Thế giới Cực Lạc. Thật sự phải vạn duyên buông bỏ, giúp đỡ Phật Pháp thường trụ thế gian, giúp đỡ Phật Pháp hoằng dương quang đại, giúp đỡ tất cả chúng sanh dẫn dắt nhập môn, đây đều là việc của Bồ Tát. Sự nghiệp Bồ tát có thể làm hay không? Không thể làm. Tại sao? Sau khi làm chư vị vẫn đi vào ba đường. Chư vị nếu không sợ đọa ba đường, chư vị đi làm; chư vị nếu như sợ đọa ba đường, không thể làm. Đến khi nào có thể làm? Sáu căn tiếp xúc với cảnh giới sáu trần không khởi tâm không động niệm, hoặc là có khởi tâm động niệm, bên dưới chư vị có năng lực khống chế được không phân biệt, không chấp trước, điều này có thể kiêm làm, không chướng ngại chư vị vãng sanh. Nếu như chư vị vẫn còn, nói rõ vẫn còn thất tình ngũ dục chưa đoạn, còn có tham sân si mạn nghi, thì đây không thể làm, chư vị nếu làm nhất định sẽ đọa ba đường. Đây là lời chân thật tôi khuyên chư vị. Tôi một đời này, ở trong cảnh giới này tôi luyện mà ra, thuận cảnh, tôi hiểu rõ chắc chắn; thuận cảnh, không có tham luyến, có thể xả, có thể buông bỏ. Chư vị đồng học theo tôi thời gian lâu rồi, chư vị đều nhìn thấy rồi, chỉ nắm giữ câu Phật hiệu này, tôi học lão Hòa thượng Hải Hiền. Phải thật làm, không thật làm không được! Thật làm chư vị sẽ thưởng thức được pháp hỷ, pháp hỷ sung mãn, thường sanh tâm hoan hỷ. Tự mình rõ rõ ràng ràng, cùng nhau chung sống ôn hòa với mọi người, một mảy may không nhiễm. Phải tùy duyên, không phan duyên, không miễn cưỡng, cả đời không làm việc miễn cưỡng. Tuy có Tam Bảo gia trì, có Tổ tông bảo vệ, có những cách nghĩ, nguyện vọng của chúng tôi vẫn đều có thể thực hiện; đây là sức mạnh bảo vệ của Tổ tông, sức mạnh gia trì của Tam Bảo, không phải tự mình chúng tôi có đại trí tuệ, có đại phước báu, không có, trí tuệ, phước báu của chúng tôi là một đời này tu được. Hoàn toàn cầu cảm ứng, tôi ở Đài Trung 10 năm, thầy giáo dạy tôi bốn chữ “chân thành cảm thông”. Cảm là cảm ứng, thông là thông đạt không có chướng ngại, dùng cái gì? Chân thành đến cực điểm. Chí thành tâm, chân thật tâm, thế xuất thế gian tất cả đại căn đại bổn của thiện pháp. Học Dung nói rất hay, không tự lừa, chúng ta không lừa dối chính mình thêm nữa, thì sẽ có thành tựu. Buông bỏ hết thảy tập khí của quá khứ làm người lại từ đầu, y chiếu theo sự dạy dỗ của Phật Bồ Tát, chúng ta dùng chân tâm, chúng ta không dùng vọng tâm. Chân tâm, vọng tâm phải biết, cái gì là chân tâm? Chân tâm không có ý niệm, có ý niệm chính là vọng tâm. A lại da chứa đựng chủng tử, mạt na chấp chặt kiên cố, ý thức thứ sáu giỏi về phân biệt, vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, chính là ba tướng vi tế của a lại da, đồ vật này không thể dùng, dùng đồ vật này vĩnh viễn tạo luân hồi. Đối người xử sự phải dùng tâm gì? Xem mỗi một người là Phật A Di Đà hóa thân, Phật A Di Đà thị hiện đến dạy chúng ta, đến khảo nghiệm chúng ta, đến quản thúc chúng ta, chúng ta sẽ có thành tựu. Chúng ta nếu tự cho rằng mình ở trên cao ngất, người khác là phàm phu, chư vị xem ngay cả Phật Pháp cũng không hiểu, còn đang tạo nghiệp. Họ tạo nghiệp, chúng ta tạo nghiệp theo họ; họ không hiểu, chúng ta hiểu rồi sao? Chúng ta hiểu rồi không tạo nghiệp theo họ rồi, chúng ta cùng tạo nghiệp với họ thì làm gì mà hiểu? Họ biểu hiện được tốt, chúng ta ganh ghét họ; họ biểu hiện không được tốt, chúng ta bắt nạt họ, xem thường họ. Đặc biệt là thấp thỏm nóng nảy, mỗi năm mỗi tăng thêm, không có thu nhỏ, mà giãn nở. Cho nên thầy giáo giỏi muốn tìm học sinh, học sinh không có rồi, tìm không ra; tìm không thấy, dần dần thầy giáo giỏi cũng không có luôn, bây giờ có học sinh giỏi, tìm không ra thầy giáo giỏi. Chúng ta đối với thầy giáo cảm ân đội đức, đời đời kiếp kiếp mãi mãi sẽ không quên được. Một đời này, bản thân tôi sinh trưởng ở một gia đình bần nông, tôi nhớ lúc nhỏ, gia đình chúng tôi có mấy mẫu đất? Hai mẫu đất, trồng một ít lương thực (thì chư vị biết rằng rất có hạn), lúc không trồng lương thực thì làm vườn rau trồng cải, chỉ duy trì mức sống thấp nhất, không có điều kiện đi học, đi học phải đóng học phí, đóng không nổi học phí. Tôi rất may mắn, ở đại gia đình sống qua một năm, cho nên đối với đại gia đình cổ xưa của Trung Quốc, anh em mười người không phân chia nơi ở, vẫn nhìn thấy một ấn tượng, một khái niệm như vậy, nhìn thấy được. Lúc đó, lúc bảy, tám tuổi, nhớ được rồi. Sau khi kháng chiến thắng lợi, kiểu đại gia đình vậy không còn nữa, có lẽ ở Trung Quốc cũng tìm không ra một gia đình. Quê chúng tôi, An Huy cái nơi này, giang nam giang bắc vẫn còn một chút dấu vết, vẫn không phai mờ, căn nhà, nhà cũ vẫn còn, nghe nói bây giờ chính phủ sửa chữa phục hồi lại, làm văn hóa cổ tích để bảo dưỡng, phong cảnh tham quan du lịch, đi xem gia đình cổ xưa Trung Quốc; người không còn nữa, kiến trúc cũ vẫn còn, vẫn có thể tìm được mấy căn. Không dễ có! Từ nhỏ nghe những người nhận được sự giáo dục nói tôn giáo là mê tín, cho nên chúng tôi khái niệm này từ nhỏ, thì không mong muốn tiếp xúc với tôn giáo. Tuy lúc nhỏ mẹ đi bái Phật, lên miếu thắp hương, bà ấy cũng không hiểu cái gì gọi là Phật, quen thuộc thì biết Phật giáo có ông Phật A Di Đà, có Bồ Tát Quán Thế Âm, những Phật Bồ tát khác thì không biết gì; miếu thành hoàng của Đạo giáo, những hội miếu này mẹ đi, dắt theo chúng tôi cùng đi. Sau đó sau khi bản thân lên tiểu học, thầy giáo nói đó đều là mê tín, chúng tôi cho rằng thật sự là mê tín, nghe lời thầy giáo. Cho nên 26 tuổi gặp được ngài Đông Phương Mỹ, đây là bước ngoặc lớn đầu tiên trong cuộc đời, tìm thấy một con đường chính, thầy giáo nói rõ ràng, nói sáng tỏ cho chúng tôi, trước đây chưa hề nghe qua. Tôi học triết học với ngài ấy, một bài mục sau cùng là triết học Phật giáo, lúc đó thì tôi rất kinh ngạc, Phật giáo là tôn giáo, là mê tín, mà là tôn giáo cấp thấp trong tôn giáo, tôn giáo cao cấp chỉ có một vị thần, một vị chân thần, đa thần giáo, phiếm thần giáo gọi là tôn giáo cấp thấp, Phật giáo là cái gì cũng bái, cho nên không hiểu biết, sinh ra hiểu lầm rất lớn, cho rằng đó là phiếm thần giáo, đa thần giáo. Thầy Phương nói tôi biết, Thích Ca Mâu Ni là nhà triết học vĩ đại nhất trên thế giới, kinh điển đại thừa là đỉnh cao nhất trong triết học trên thế giới, học Phật là hưởng thụ cao nhất của đời người. Học Phật là cái gì? Bất diệc lạc hô! Câu của Khổng tử nói, “Học nhi thời tập chi, bất diệc thuyết hô”. Lời Phật nói, pháp hỷ sung mãn, thường sanh tâm an lạc. Nếu như chư vị thật sự học Phật, thật sự như thị. Vì sao? Người người đều là Phật, ai ai cũng là Phật, họ mảy may khuyết điểm cũng không có, làm bao nhiêu việc tốt không có khuyết điểm, làm tất cả việc xấu cũng không có khuyết điểm, là cái gì? Biểu diễn trên sân khấu đấy. Biểu diễn một người thiện, biểu diễn đấy, họ có thiện ác gì? Biểu diễn một người ác, cải trang được rất giống, diễn được rất thành công, họ là bình đẳng. Chúng ta xem cái thế gian này là gì? Sân khấu. Học sinh là ai? Học sinh là chính mình, những người khác cả thảy là thầy giáo đến dạy chúng ta, đến giúp đỡ chúng ta quay đầu, giúp đỡ chúng ta khai ngộ, giúp đỡ chúng ta hồi quy tự tánh, chư vị tại sao không vui vẻ! Từ sớm đến tối đều cùng với Thánh Hiền Bồ tát chư vị không vui vẻ sao? Thật học được việc. Lời của cổ nhân không phải là lời giả (lời này cũng không phải của tôi nói, là cổ nhân nói), chỉ có chúng ta một người là phàm phu, phàm phu được ân huệ, được lợi ích, thời thời khắc khắc nghĩ đến tất cả là thầy giáo, tất cả là bạn tốt. Khổng tử nói, “Tam nhân hành, tất hữu ngã sư”. Ba người đi chung là chính mình một người, một người thiện, một người ác, người thiện, chúng ta phải học thiện với họ, họ chỗ nào tốt, học họ; người ác, họ tạo ác để chúng ta xem, chúng ta phản tỉnh những việc ác này chúng ta không thể tạo, cả thảy là đến biểu diễn đấy. Cho nên một người dạy chúng ta thiện pháp, một người dạy chúng ta sửa sai ăn năn hối lỗi, họ làm ra tấm gương để cho chúng ta xem, chúng ta tự biết thiện ác, thì chúng ta hiểu rằng làm thế nào xử lý vấn đề này, nhìn thấy không thiện, quay đầu xem xét chúng ta có hay không, chúng ta nếu có, quyết định không thể làm. Đó là thầy giáo chúng ta, chúng ta không thể xem thường họ, họ nếu không biểu diễn trước mặt chúng ta, chúng ta làm sao biết chính mình có lỗi lầm? Làm sao biết chính mình có thể sám hối, có thể sửa sai? Không thể. Cho nên đối với người đó phải cảm ân, cho dù là oan uổng chúng ta cũng cảm ân, tại sao? Để chúng ta nghiêm túc phản tỉnh, chúng ta thật sự có lỗi lầm này hay không? Họ hủy báng chúng ta, chúng ta nghe thấy rồi, chúng ta không có, rất vui mừng, chúng ta cảm ân họ, họ để cho chúng ta làm một lần nhắc nhở này, làm một lần phản tỉnh này, giống như bài tập thầy giáo chế định ra, chúng ta chăm chỉ học tập, đây mới có thể khế nhập cảnh giới Thánh hiền, mới có thể nhập Bồ tát Phật quả. Cho nên chân thành tâm quan trọng biết bao! Chúng ta ngày ngày niệm, không có, tự mình lựa gạt chính mình, tự mình lừa dối chúng sanh. Phật A Di Đà phái lão Hòa Thượng Hải Hiền biểu diễn trụ thế. Thầy giáo này ai phái đến vậy? Phật A Di Đà phái đến đấy, làm ra tấm gương niệm Phật cầu vãng sanh cho chúng ta. Chư vị xem lão Hòa thượng một ngày sáng đến tối hoan hoan hỷ hỷ, gặp mỗi một người đều cười hi hi, việc này của ngài là cái gì? Pháp hỷ sung mãn, thường sanh tâm hoan hỷ. Trong suy nghĩ của lão Hòa thượng không có một người ác, chư vị đánh ngài, chư vị chửi ngài, chư vị sỉ nhục ngài, lão Hòa thượng đều cảm ơn chư vị. Trước nay không có quở trách ai qua, ngài lương thực trồng rất cực khổ, bắp trồng có người trộm, bị ngài nhìn thấy rồi, ngài liền nói với người đó: Không có sao, chọn trái lớn đấy, lấy thêm. Những chỗ này chúng ta phải học. Họ tại sao phải trộm? Họ không có tiền mua, họ cần lương thực, chỗ chúng ta có dư, chỗ họ không có, ra sức lấy. Người này lần sau gặp lão Hòa thượng thì ngoan ngoãn rồi, cung kính lão Hòa thượng. Cho nên “Tam Thánh Vĩnh Tư Tập” này của Lai Phật tự cũng nên xem thêm, xem nhiều sinh trí tuệ. Nhìn lão Hòa thượng kiểu vui vẻ đó, pháp hỷ sung mãn, tự tại, 112 tuổi (chữ trên màn hình ghi 112; Ân sư nói 110) vẫn leo cây hái hồng, chiêu đãi tín đồ. Tự mình leo cây, 112 tuổi (Ân sư nói đến đây lúc đầu vẫn nói 110 thì tự đổi lại ngay 112. Trên màn hinh từ đầu đến đuôi vẫn ghi 112, không ghi theo lời Ân sư, có lẽ theo họ 112 tuổi đúng hơn). Đối đãi người, người người đều là người tốt, việc việc đều là việc tốt, chư vị chỉ cần không có phân biệt chấp trước, thì chư vị nhìn ra việc việc là việc tốt, đều là đến giúp đỡ chúng ta tiêu nghiệp chướng, tăng phước tuệ, đến khảo định công của chúng ta, khảo lục hòa của chúng ta, khảo lục ba la mật của chúng ta, chúng ta rốt cuộc có hay không, chúng ta có bao nhiêu. Oan uổng cho chư vị, trách nhầm chư vị, bịa đặt sinh sự, chư vị sẽ nổi nóng hay không, sẽ oán hận hay không? Vẫn còn, không đạt tiêu chuẩn. Đây là thầy giáo đến sát hạch, chư vị không đạt tiêu chuẩn. Thật sự hiểu rõ rồi, thầy giáo bảo chúng ta phản tỉnh cao thêm một cấp, có sai thì sửa, không có thì lấy đó để răn nhắc mình. Người nào không phải thầy giáo? Trẻ con cũng là thầy giáo, người già cũng là thầy giáo, người thiện là thầy giáo, người ác cũng là thầy giáo. Người phát bồ đề tâm, loại tâm thái này xử sự đãi nhân tiếp vật, đều cảm hóa người rồi, họ sống ở chỗ này, sống nhiều năm, người ở nơi ngày đều cảm hóa hết rồi. Cho nên học rồi không làm ra, vậy có công dụng gì? Không làm ra thì phải nhanh chóng vãng sanh Thế giới Cực Lạc, đến Thế giới Cực Lạc tiếp nhận sự dạy dỗ của Phật A Di Đà, sau khi đại triệt đại ngộ, đây là Pháp thân Bồ Tát, chư vị tự nhiên liền giúp đỡ Phật A Di Đà giáo hóa chúng sanh ở mười phương thế giới. Giống biểu pháp như vậy của lão Hòa thượng Hải Hiền là phái đến, đến biểu diễn đấy. Sau đó chúng ta vừa quay đầu lập tức liền nhìn thấy, hóa ra toàn bộ cả thảy chúng sanh toàn thế giới đều là Phật và Bồ tát phái đến, đều là đến biểu diễn đây, ngay cả cây cối hoa cỏ, san hà đại địa đều là Phật Bồ tát phái đến biểu diễn, phái đến giúp đỡ chúng ta, chúng ta ù ù cạc cạc không biết. Đây là nguyên nhân gì? Không có thành ý, không nhìn ra được. Chân thật tâm, chí thành tâm thì nhìn ra được rồi, sau khi nhìn ra, tâm cảm ân sanh khởi rồi, cảm ân đối với Phật Bồ tát, cảm ân Tổ tông, cảm ân tất cả chúng sanh, cảm ân tất cả vạn vật. Đây là chí thành tâm.

Bên dưới, cái thứ hai, “thâm tâm”. Cái gì là thâm tâm? “Tâm tín tâm dã. Thâm tín hữu nhị: Nhất giả, quyết định thâm tín tự thân hiện thị tội ác sanh tử phàm phu. Khoáng kiếp dĩ lai, thường một thường lưu truyền, vô hữu xuất ly chi duyên”. Đây là sự thật, chư vị quan sát tỉ mỉ đều ở trước mắt, gặp được sự dạy dỗ của Thánh Hiền, gặp được kinh giáo của Phật Bồ Tát, gặp được thiện tri thức đến giúp đỡ chúng ta học tập khó biết bao, ngày nay càng khó hơn. Tôi theo thầy Phương, trước kia 65 năm, ở đây nói 65 năm trước, tôi lúc đó muốn học, không có duyên, không có ngờ rằng thầy Phương có thể rút thời gian ngày chủ nhật ra, dạy tôi hai giờ đồng hồ, tôi cảm ân! Không nộp một đồng học phí. Nghiêm túc dạy học, làm cho những hiểu lầm quá khứ của chúng tôi tiêu trừ hết, mới sanh khởi tâm cung kính đối với sự dạy dỗ của Thánh Hiền, đối với Phật đà. Nếu như không phải cái ngả rẽ này, tôi có thể sớm đã không còn ở thế gian rồi, bởi vì thọ mạng chỉ có 45 tuổi. 45 tuổi năm đó thật sự bệnh một trận, một tháng, tự trong lòng tôi hiểu rõ, thọ mạng đến rồi, cho nên tôi cũng không tìm bác sĩ, cũng không uống thuốc. Hai bạn học đại học Đài Bắc, một bạn đại học sư phạm, một bạn đại học Chính Trị Quốc Lập , bốn người con gái, họ chăm sóc tôi, luân phiên chăm sóc tôi, lúc đang bệnh nặng, mỗi ngày ăn một ít cháo hoặc rau, niệm Phật cầu vãng sanh. Thọ mạng đến rồi, tôi tin tưởng bác sĩ chỉ có thể trị bệnh, không thể trị mạng, mạng đến rồi thì ngoan ngoãn chuẩn bị đi. Như vậy niệm được một tháng thì bình phục rồi, thì bệnh hết rồi. Từ lúc đó đến bây giờ, tôi 79 tuổi phát một trận bệnh nữa, bốn ngày, đó là đang thăm viếng Bắc Kinh, tôi ở trong khách sạn, không nằm bệnh viện. Trong lòng tôi cũng hiểu rõ, 79 tuổi, rất nhiều người đều qua không được 79 tuổi, ngài Đông Phương Mỹ 79 tuổi ra đi. Cho nên tôi tin tưởng Phật Bồ Tát kéo dài thọ mạng cho tôi, tôi từ 45 kéo dài tuổi thọ đến 79, khá rồi, rất mãn nguyện rồi. Lúc đó mời Đông y, ở Bắc Kinh quen biết mấy vị lão Đông y , cho tôi uống Đông dược, ba ngày thì hồi phục rồi, sau khi hồi phục tôi liền về Hồng Kông, ở Hồng Kông dưỡng hai tuần lễ, vậy là khôi phục việc giảng kinh dạy học, lần đó mãi đến nay không bệnh qua. Thân thể lưu lại thế gian làm cái gì? Giúp đỡ Phật A Di Đà tiếp dẫn người sơ cơ. Bây giờ gặp được một cái duyên, gặp được văn hóa truyền thống Trung Quốc chúng ta, nếu như không có ai kế thừa, phát dương quang đại, truyền lại cho đời sau, văn hóa này rất có thể sẽ diệt vong, đây là một việc mà chúng tôi lo lắng. Văn hóa truyền thống Trung Quốc nếu dần dần mất hẳn ở thế gian, là đại bất hạnh cho nhân loại, tại sao? Nhân loại liền đi vào đen tối, vấn đề này rất nghiêm trọng. Nếu như có duyên phải làm, tự tôi không có năng lực làm rồi, tuổi tác quá lớn rồi, thế nhưng tôi hy vọng có người làm, hy vọng người trẻ nghiêm túc nỗ lực, một đời làm ra việc lớn này. Đây thật sự là điều mà Trương Tải nói “Vi thiên địa lập tâm, vi sanh dân lập mạng, vi vãng Thánh kế tuyệt học, vi vạn thế khai thái bình”, một sự nghiệp trọng đại. Có người chịu phát tâm, tôi toàn tâm toàn lực làm hộ Pháp, tôi đến hộ trì họ, đây là việc lớn. Hiện tại có chút manh mối, người Anh quốc đang làm, vô cùng hiếm có. Chúng tôi cùng nhau nói chuyện qua mười mấy giờ đồng hồ, điều tôi nói họ đều có thể nghe hiểu, đều có thể tin tưởng, không hoài nghi. Trường học này muốn hợp tác với chúng tôi thành lập một viện Hán Học, học viện của Cổ Hán Ngữ. Mục đích vô cùng đơn giản, bồi dưỡng một tốp người trẻ tuổi, có năng lực nhận biết chữ Hán, hiểu được Văn Ngôn Văn, có thể đọc Tứ Khố Toàn Thư, thì mục đích này của chúng tôi đạt được rồi. Tứ Khố Toàn Thư chúng tôi mua rất nhiều, không thể thất truyền rồi, nhưng yêu cầu truyền nhân, truyền nhân yêu cầu thật sự tinh lực, thời gian một đời phụng hiến cho Cổ Hán ngữ, tiếp tục tiếp nối văn hóa truyền thống năm ngàn năm, tạo phước toàn nhân loại; không những tạo phước hiện tiền toàn nhân loại, tạo phước muôn đời ngàn năm từ nay về sau. Nhân duyên đại sự không qua chỗ này, chúng ta phải nhận biết. Có đồng học đến thăm tôi, hôm qua phó hiệu trưởng của University of Southern Queensland/ Đại học Nam Queensland (dịch sang tiếng Việt như chữ đỏ hay để tiếng Anh?) đến thăm tôi, chúng tôi cũng nói chuyện rất vui, ông ấy cũng rất thú vị, qua mấy ngày, tôi đã hẹn hiệu trưởng, hiệu trưởng muốn đến thăm tôi, University of Southern Queensland/ Đại học Nam Queensland (dịch sang tiếng Việt như chữ đỏ hay để tiếng Anh?) muốn làm. Toowoomba là nơi tốt, ở bên này đào tạo ba, năm mươi thầy giáo hạt giống, rất có ý nghĩa, sự việc này chúng tôi phải nỗ lực để làm. Phát bồ đề tâm thì không có chướng ngại, có Phật Bồ Tát giúp đỡ. Mục tiêu sau cùng của chúng tôi, chốn trở về sau cùng là vãng sanh Thế giới Cực Lạc, cầu sanh Tịnh độ. Cho nên chúng tôi làm một đoàn thể rất nhỏ, chỉ có 30 người đến 50 người, chúng tôi thật làm. Chúng tôi có niệm Phật đường nhỏ, cũng chỉ có thể dung chứa ba, năm mươi người, đó là chốn trở về mong đợi của chính chúng tôi, Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Ở đây chúng tôi giúp Phật hoằng dương đại thừa, làm cho hưng vượng đại thừa trở lại, chúng tôi giúp Tổ tông tiếp tục truyền xuống những truyền thừa văn hóa của chúng ta, đây là thâm tâm của chúng tôi, bồ đề tâm, thâm tâm. Thâm tâm, trong Tứ Thiếp Sớ của đại sư Thiên Thai, đại sư Trí Giả nói rất hay, những điều này đều phải ghi nhớ đó. “Nhị giả, quyết định thâm tín”, bốn chữ này quan trọng, mở đầu thứ nhất ở phía trước cũng là quyết định thâm tín, mở đầu thứ hai cũng là quyết định thâm tín, “bỉ A Di Đà Phật tứ thập bát nguyện, nhiếp thọ chúng sanh, vô nghi vô lự””, không có nghi hoặc, không có băn khoăn. “ Thừa bỉ nguyện lực, định đắc vãng sanh”, đối với Phật A Di Đà, đối với Thế giới Cực Lạc phải tin hơn. Lão Hòa thượng Hải Hiền xuất hiện ở thời đại này chúng ta, chính là dạy chúng ta phải thật sự tin tưởng Phật A Di Đà, phải tin tưởng Thế giới Cực Lạc, là thật, không phải giả. Ngài dùng 112 tuổi, niệm Phật 92 năm, thật công phu làm chứng minh cho chúng ta, ngài không có vọng ngữ, chúng ta nếu không tin tưởng, vậy chính là xiển đề trong kinh Phật nói. Xiển đề là gì? Không thiện căn, Phật đến rồi cũng không có tác dụng. Thật sự tin tưởng 48 nguyện của Phật A Di Đà, nhiếp thọ tất cả chúng sanh biến pháp giới hư không giới, quá khứ hiện tại vị lai. Bên trong tất cả điều này thông thường có người thêm hai chữ, chúng sanh hữu duyên, tại sao? Chư vị phải tin tưởng, chư vị nếu không tin, trong chúng sanh được nhiếp thọ không bao gồm chư vị. Tại sao? Chư vị có nghi hoặc, chư vị vẫn còn băn khoăn, người này thì không phải chúng sanh hữu duyên. Chúng sanh hữu duyên không có nghi hoặc, vô nghi vô lự, đây mới thật sự có thể tu Tịnh độ, thật sự có thể thành tựu. Thế chúng ta hiện tại có nghi, có lự, chúng ta cũng biết, người nghi hoặc này đi không được, làm thế nào? Thế thì tôi giới thiệu cho chư vị quyển này, chăm chỉ mà niệm một ngàn lần, nghi của chư vị không còn nữa, lự của chư vị không còn nữa, rất có hiệu quả, quyển sách hay đệ nhất của thiên hạ. Trước đây đại sư Ấn Quang giới thiệu chúng ta, An Sĩ Toàn Thư là quyển sách hay đệ nhất vừa qua trong 100 năm đó. Tôi hôm nay giới thiệu mọi người quyển này, quyển sách này là một quyển sách hay đệ nhất gần đây trong 100 năm này của chúng ta, không thể không đọc, sau khi đọc xong chư vị mới có thể quyết một lòng, tín nguyện trì danh, tất sanh Tịnh độ, thế nào cũng vãng sanh. Cho nên thừa nguyện lực này, nhất định được vãng sanh.

Thứ ba, “hồi hướng phát nguyện tâm giả, tòng chân thật thâm tín tâm trung, dĩ sở tu nhất thiết thiện căn hồi hướng, nguyện sanh bỉ quốc”. Câu nói này nghĩa gì? Chúng ta ngày nay tu hành, đem tất cả công đức đã tu, chúng ta không cầu điều khác, chúng ta chỉ cầu sanh Thế Giới Tây Phương Cực Lạc. Chúng ta không mong đợi cầu phú quý nhân gian, không mong đợi danh văn lợi dưỡng, tất cả thế gian, bao gồm nhân gian, trên trời, phước trời chúng ta cũng không cầu, mười pháp giới chúng ta cũng không cầu, chúng ta chỉ cầu vãng sanh Thế Giới Cực Lạc, vậy thì đúng rồi. Hồi là hồi quy, hướng là phương hướng, phương hướng là Tây Phương, mục đích, mục tiêu là Thế Giới Cực Lạc, chúng ta chỉ có một nguyện vọng như vậy, nguyện vọng này niệm niệm không gián đoạn, mỗi câu Phật hiệu đều là phương hướng này, đều là mục tiêu này. Cho nên pháp môn niệm Phật, cổ đức cũng có cái gọi là pháp môn không hồi hướng, tại sao? Pháp môn này luôn hồi hướng, pháp môn này chính là một phương hướng, một mục tiêu, ngoài điều này ra pháp môn này không có sở cầu, hồi hướng như thị, không hồi hướng vẫn là như thị. Trong mỗi một câu Phật hiệu đều có hồi hướng, trong mỗi câu hồi hướng đều có A Di Đà Phật, đều có tín nguyện trì danh, trong cuộc sống hàng ngày bình thường đoạn ác tu thiện, tất cả công đức đều hồi hướng vãng sanh Thế Giới Cực Lạc, thiên thượng nhân gian trong sáu đường cả thảy buông bỏ hết. “Do thượng khả kiến Yếu Giải sở vị chi tín nguyện, tức Quán Kinh chi tam tâm”, thật tin tưởng, thật mong muốn vãng sanh. Nếu như không phải ba loại tâm này, chí thành tâm, thâm tâm, hồi hướng phát nguyện tâm, vậy thì không tương ưng với những điều nói trong Yếu Giải, ở đây chúng ta không thể không biết được. “Hựu nhất hướng chuyên niệm tức trì danh dã. Do ư A Di Đà Kinh đại tiểu nhị bổn, nguyên thị nhất kinh. Thị dĩ lưỡng giả chi tông, thực ưng nhất chỉ dã.” Tiểu bổn A Di Đà Kinh, đại bổn Vô Lượng Thọ Kinh, cả hai là một bộ kinh, là một tông chỉ, là một thủ hướng. Tiểu bổn nói rất vắn tắt đơn giản, tiện ở đọc tụng; Vô Lượng Thọ kinh là đại kinh, phân lượng nhiều, nói được tường tận, nói rõ ràng, nói minh bạch rồi. Tuy là nói tường tận, nói minh bạch rồi, nếu không có người giải thích cho chúng ta, chúng ta vẫn là thể hội không được. Hoàng Niệm lão vì bộ kinh này đã làm chú giải rất kỹ càng tỉ mỉ, kinh là hội tập, chú giải cũng là hội tập, diệu! Kinh là năm bản dịch gốc hội thành, không có sửa đổi một chữ, cho nên nói kinh là chân kinh, không thể hoài nghi. Mỗi câu đều là nguyên văn nguyên chữ của năm bản dịch gốc, chư vị làm sao có thể phê bình đó là giả, phê bình đó là ngụy tạo chứ? Điều này lỗi lầm rất nặng, không thể. Chú giải cũng như vậy, có phải Hoàng Niệm Tổ chú giải không? Niệm Công sẽ nói không phải, tôi là sao chép lại; từ đâu sao chép lại? Từ trên kinh luận chép lại, lời Phật nói đấy, trong chú giải của Tổ sư Đại đức chú giải sao chép lại, Tổ sư đại đức có tu có chứng, có thể tin tưởng. Không phải chú giải thông thường, mỗi một đoạn chư vị xem ngài đều có ngoặc đơn, viết ra xuất xứ của đoạn đó, chịu trách nhiệm. Cho nên chú giải là tập chú, tập hợp kinh Phật và chú sớ của Tổ sư đại đức để chú giải bộ kinh Vô Lượng Thọ, đều là giúp chúng ta đoạn nghi sanh tín, chúng ta xem đến nói chẳng nên lời. Cho nên tông chỉ của đại tiểu bổn là tương đồng.

 “Phát bồ đề tâm dĩ tường thuật ư minh tông chương trung”, điều này thì không cần rườm rà thêm, trước đây chúng ta đã giảng qua rồi, thế nhưng đã nhiều năm rồi, hai, ba năm trước giảng. Bây giờ bổ sung chính là Tịnh Tu Tiếp Yếu Báo Ân Đàm, bên trong hoàn toàn có thể nói là, Hoàng Niệm lão đã chú thích bộ kinh này là tập chú, đó là báo cáo tâm đắc của ngài, là bổ sung của tập chú này, chư vị xem quyển đó, chư vị mới có thể nhận ra báo cáo tâm đắc viên mãn của ngài. Phải xem chung với quyển chú giải này, xem quyển đó trước sau đó xem thêm chú giải, chư vị rất dễ hiểu được, quyển đó nói tường tận hơn, thấu triệt hơn quyển này. Quyển đó thật sự là, hoàn toàn là báo cáo tâm đắc, ngài không phải công khai diễn giảng, thính chúng của ngài chỉ năm, sáu người, thường thường tiếp cận ngài năm, sáu người, ở trong nhà ngài, phòng ngủ của ngài. Phòng ngủ cũng là phòng khách, ngài chỉ có một gian phòng, một tấm giường, một bàn sách, thêm chỉ một kệ sách, bày đầy nguyên bản của quyển chú giải này, 193 nguyên bản. Tôi đến phòng ngài để xem qua, tôi nhìn rồi rất khâm phục, tôi nói ngài những sách tham khảo này tìm ở đâu ra vậy? Những quyển này tìm không thấy, làm sao ngài tìm nhiều như vậy? Ngài nói cảm ứng, Phật Bồ tát giúp đỡ tìm ra đấy. Không những quyển ngài muốn ngài cả thảy tìm thấy, những quyển không nghĩ đến cũng có hết, thành tựu bộ chú giải của Khoa Chú này, bộ chú giải này chánh tri chánh kiến, Phật tri Phật kiến, quan trọng! Hai quyển sách này thì có thể cứu tất cả chúng sanh chín ngàn năm mạt pháp của Phật Thích Ca Mâu Ni, chúng ta phải tin tưởng. Phía dưới ngài thêm từ “ An Lạc Tập”, trong đây nói rõ bồ đề tâm, phần tuyển chọn mấy điều, “ dĩ tiện tham hội”, đây chỉ là tham khảo, tham là tham khảo, hội là hội hòa (chữ HÒA trong “hòa bình” và chữ HỢP/ HIỆP trong “liên hợp/hiệp quốc” đọc cùng một âm trong tiếng Hoa, không phân biệt được. Màn hình ghi chữ HÒA, mà tra từ điển không có HỘI HÒA, chỉ có HỘI HỢP), tìm thêm mấy quyển để xem. Chúng ta xem, ngài còn có chú giải đơn giản. “Đại sư Đạo Xước”, An Lạc Tập là tác phẩm của đại sư Đạo Xước, “ư phát bồ đề tâm hữu tứ phiên nghị luận” Bốn hồi này đều nói ở trong đây. “Đệ nhất, hiển bồ đề tâm chi công dụng”. Trong An Lạc tập nói, “Đệ nhất, xuất bồ đề tâm công dụng giả Đại Kinh vân”, Đại kinh chính là Vô Lượng Thọ Kinh, “phàm dục vãng sanh Tịnh độ, yếu tu phát bồ đề tâm vi nguyện”. Trường giang, Hoàng hà đều có đầu nguồn, tìm ra nguồn nước. Vãng sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, phải là Liên Trì Hải Hội, đầu nguồn của Liên Trì Hải Hội ở đâu? Ở tâm bồ đề. Nói cách khác, Liên Trì Hải Hội là quả báo mà Phật A Di Đà ở nhân địa phát đại bồ đề tâm, chân tướng sự thật này chúng ta không thể không biết, phát bồ đề tâm như thế thì vô cùng quan trọng.

Chúng ta xem tiếp phía dưới, “vân hà?” ở đây là một dấu hỏi, tại sao? “ Bồ đề giả, nãi thị vô thượng Phật đạo chi danh”. Bồ đề là Phạn ngữ, dịch thành ý nghĩa của Trung Quốc là giác ngộ. Chữ giác ngộ này không phải giác ngộ bình thường, chúng ta bình thường dùng đại triệt đại ngộ để dịch bồ đề, đại triệt đại ngộ vẫn không thể hết nghĩa của chữ đó. Cái gì mới gọi đại triệt đại ngộ? Minh tâm kiến tánh, đây là đại triệt đại ngộ, đây chính là vô thượng bồ đề, đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh đạt được cứu cánh viên mãn rồi. Nói cách khác, giống như đại sư Huệ Năng hình dung, kiến tánh, tánh là dạng gì? Tánh chính là chân tâm, chân tâm chính là bồ đề tâm, giờ mới biết. Đại sư Huệ Năng nói chúng ta thì dùng bồ đề tâm, bồ đề tâm “bản tự thanh tịnh”, chưa từng có ô nhiễm qua, chân tâm. Tâm ô nhiễm là vọng tâm, rất đáng thương, chúng ta dùng vọng tâm, vọng tâm ô nhiễm. Chân tâm, bất luận vào thời nào, tất cả thời tất cả xứ, chưa từng ô nhiễm. Nó thật. Điều thứ hai “bất sanh bất diệt”, chân tâm không có sanh diệt, tâm có sanh diệt là vọng tâm, không phải bồ đề tâm, bồ đề tâm bất sanh bất diệt. Điều thứ ba “bản tự cụ túc”, cụ túc (đầy đủ) cái gì? Vô lượng trí tuệ, vô lượng công đức, vô lượng đức năng, vô lượng tướng hảo, vô lượng trang nghiêm, ở đây vốn là đầy đủ. Bên ngoài bồ đề tâm không có một pháp, tất cả pháp đều là trong bồ đề tâm vốn có, có duyên hiện ra ngoài, không duyên nó không có hiện ra, không phải bị mất đi, lúc không có duyên không thể nói nó không có, có duyên hiện tướng không thể nói tướng đó là có, nó không có hai bên đều không có chấp. “Bổn vô động dao”, bồ đề tâm không có động qua, giống như biển lớn vậy, biển lớn còn có sóng gió, nước còn động chỗ đó, bồ đề tâm cái biển lớn này là không có sóng gió, tịnh đấy, nước không có nhìn thấy hiện tượng nó động, không có lay động, một câu cuối “năng sanh vạn pháp”, vạn pháp chính là toàn vũ trụ, toàn vũ trụ quá khứ hiện tại vị lai cả thảy đều là nó hiện ra. Cho nên tự tánh của chư vị sở hiện, chư vị nếu kiến tánh rồi, ở đâu có đạo lý không biết? Tất cả chư Phật đều kiến tánh rồi, tất cả chư Phật đều đạt được bình đẳng rốt ráo, điều tôn Phật này thấy hoàn toàn tương đồng điều tôn Phật kia thấy, không có mảy may sai biệt nào. Chúng ta mọi người kiến tánh, cũng nhập cảnh giới này, hoàn toàn tương đồng với Phật. Đó là tất cả bản thể của vạn pháp, danh từ Tịnh độ gọi Thường Tịch Quang (tốt nhất thì dùng Thường Tịch Quang, cái độ này đều không cần, độ là phối với tứ độ mà nói, nó chính là Thường Tịch Quang), không chỗ nào không có, không lúc nào không có. Chúng ta hôm nay như vậy cũng ở trong Thường Tịch Quang, cho nên chư Phật Như Lai đến xem chúng ta, xem rất là rõ ràng, xem ra chúng ta khởi tâm động niệm, chư vị có thể giấu diếm ai? Chỉ có thể giấu diếm chính mình, tự mình lừa gạt chính mình, giấu diếm không được Phật Bồ tát. Chỉ cần là Pháp thân Bồ tát, họ đã nhập vào trong đây rồi, tuy là không có viên mãn, họ chỉ bộ phận; bộ phận khởi tác dụng, biến chiếu quang đó! Ánh sáng của họ yếu một chút, nhỏ một chút, chiếu đến rồi, không phải không chiếu đến, đều chiếu đến rồi, chỉ cần chứng được pháp thân. Pháp thân là gì? Pháp thân chính là Thường Tịch Quang. Cho nên Phật có ba thân, pháp thân, báo thân, ứng hóa thân. Thế giới Cực Lạc có bốn độ, Thường Tịch Quang, Thường Tịch Quang không có hiện tượng vật chất, cũng không có hiện tượng tinh thần, ngay cả hiện tượng tự nhiên đều không có, không những là chúng ta lời nói không có cách biểu đạt, ngôn ngữ không thể biểu đạt, tâm nghĩ cũng nghĩ không ra, ngôn ngữ lời nói gián đoạn, tâm hành xứ diệt, đây là tự tánh. Cổ đức Tiên Hiền của Trung Quốc đạt đến, đến cảnh giới này chính là viên mãn thành Phật. Chúng ta tại sao biết? Trong Đại Học thì có, thì có nói, chư vị xem đoạn mở đầu Đại Học, “Đại học chi đạo, tại minh minh đức, tại thân dân, tại chỉ ư chí thiện”, chư vị nói có phải đại bồ đề tâm không? Có phải Thế giới Cực Lạc hay không? Minh đức chính là tự tánh, minh là quang minh, không có chướng ngại, trí tuệ viên mãn. Đại sư Huệ Năng nói bản tự cụ túc, điều thứ nhất cụ túc vô lượng trí tuệ; minh tuệ, minh chính là vô lượng trí tuệ, trong tự tánh vốn có. Minh minh đức là cái gì? Bây giờ minh đức không có rồi, mê rồi, minh đức là chân tâm, hiện tại không minh là vọng tâm, mục đích dạy học là minh minh đức, khôi phục quang minh của minh đức, đó không phải là chứng nhập Thường tịch quang sao? Sau khi chứng nhập Thường tịch quang, tác dụng khởi lên chính là thân dân, thân cận dân chúng, phổ độ chúng sanh. Phía sau chỉ ư chí thiện, chúng ta ngày nay giúp đỡ mọi người vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc chính là đạt được đến mức cực kỳ hoàn mỹ, tại sao? Họ quyết định chứng được Thường tịch quang, quyết định có thể minh minh đức. Làm rõ ràng, xem biết rồi, vốn là một nhà. Phật A Di Đà ở Thế giới Cực Lạc nói vô lượng Pháp môn vì tất cả chúng sanh, nói tám muôn bốn ngàn Pháp môn, phải biết, nhiều Pháp môn như vậy là cùng một Pháp môn. Tại sao? Đi vào là một nơi, giống những căn phòng này của chúng ta, có mấy cái cửa ra vào, lúc tùy tiện đi vào đều là chứng đắc viên mãn. Bên ngoài có, có Phật giáo, có Cơ đốc giáo, có Hồi giáo, đó là cửa bên ngoài, đi vào thì sao? Giống nhau. Chúng ta gọi đó Thế giới Cực Lạc, Cơ Đốc giáo gọi Thiên đường, Hồi giáo gọi Thiên Viên, một nơi, không phải hai nơi. Tương lai đi vào rồi, họ phải tu hành tu thành công rồi, đến Thiên đường của họ, chúng ta đi đến nơi đó, ở đây thì chúng ta gọi Thế giới Cực Lạc, họ gọi Thiên đường, chư vị xem một chỗ, tên gọi không giống nhau. Cho nên chúng tôi ở nước Anh, ngày đó gặp gỡ bạn bè 11 tôn giáo, mọi người đều hướng về đại đoàn kết các tôn giáo, việc tốt! Chúng tôi tặng họ bốn câu nói, “Chúng Thần nhất thể, tôn giáo nhất gia, bình đẳng đối đãi, hòa mục tương xứ”. Chúng tôi đến nước Anh, cũng muốn giúp đỡ họ đoàn kết tôn giáo, thật không dễ dàng.

Thiền sư Đạo Xước tứ phiên nghị luận này, nói bồ đề tâm cho chúng ta, nói rất hay! Đây là Đại đức tịnh độ của chúng ta. Liên công và Hoàng Niệm lão đều chủ trương đem Đàm Loan, Đạo Xước phải hồi quy đến địa vị tổ sư chúng ta, đại sư Huệ Viễn sơ tổ Tịnh Tông, nhị tổ Đàm Loan, tam tổ Đạo Xước, tứ tổ Thiện Đạo. Tại sao không đưa biên tập các ngài vào? Trước tác của các ngài thất truyền rồi. Ngày nay tìm được ở Nhật Bản, chính là quyển An Lạc Tập này, Trung Quốc không có, từ Nhật Bản tìm về. Đây là chú giải đối với kinh luật Tịnh tông, giảng rất hay, đúng là Tổ sư, không phải người phàm. Cho nên chúng ta phía sau Tịnh Tu Tiệp Yếu nói đến Tổ sư lịch đại của Tịnh tông, chúng tôi đã đặt các ngài vào rồi.

Chúng ta đọc tiếp đoạn này, “Nhược dục phát tâm tác Phật giả, thử tâm quảng đại, chu biến pháp giới. Thử tâm cứu cánh, đẳng nhược hư không. Thử tâm trường viễn, tận vị lai tế. Thử tâm phổ bị, ly nhị thừa chướng. Nhược năng nhất phát thử tâm, khuynh vô thỉ sanh diệt hữu luân. Sở hữu công đức hồi hướng bồ đề, giai năng viễn nghệ Phật quả, vô hữu thất diệt.” Đây là nguyên văn, bên dưới là chú giải của lão cư sĩ Hoàng Niệm Lão. Thời gian hôm nay hết rồi, chúng ta buổi giảng sau giảng từ chỗ này.